

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 211; Điều 212 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 35/2023/TLST- KDTM ngày 24-11-2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng S; Địa chỉ: Số 266/268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm – Tổng giám đốc Ngân hàng S.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Thanh Th – Trưởng phòng kiểm soát rủi ro Ngân hàng S - chi nhánh Kon Tum. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Trần Quốc T và bà Châu Thị Mỹ D.

Cùng địa chỉ: Số 205/11 Hoàng Thị L, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền trả nợ: Ông Trần Quốc T và bà Châu Thị Mỹ D phải trả cho Ngân hàng S số tiền đối với khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 202326996991 ngày 13/3/2023 tính đến ngày 15/01/2023 là 3.126.920.967 đồng (Ba tỷ, một trăm hai mươi sáu triệu, chín trăm hai mươi nghìn, chín trăm sáu mươi bảy đồng). Trong đó, nợ gốc: 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng), nợ lãi trong hạn quá hạn: 103.296.977 đồng (Một trăm lẻ ba triệu, hai trăm chín mươi sáu nghìn, chín trăm bảy mươi bảy đồng), lãi trong hạn: 21.398.630 đồng (Hai mươi một triệu, ba trăm chín mươi tám nghìn, sáu trăm ba mươi đồng), lãi phạt: 1.925.360 đồng (Một triệu, chín trăm hai mươi lăm nghìn, ba trăm sáu mươi đồng).

Phương thức trả nợ: Trả một lần vào ngày 05/02/2024.

Kể từ ngày 16/01/2024 Ông Trần Quốc T và bà Châu Thị Mỹ D còn phải chịu khoản tiền lãi suất phát sinh của số tiền còn nợ theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 202326996991 ngày 13/3/2023 đã được ký kết giữa Ông Trần Quốc T và bà Châu Thị Mỹ D với Ngân hàng S.

Trường hợp Ông Trần Quốc T và bà Châu Thị Mỹ D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng S đối với khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 202326996991 ngày 13/3/2023, thì Ngân hàng S có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử lý tài sản đã thế chấp là: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 182, tờ bản đồ số 18, địa chỉ: đường Lê Thời Hiến, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Diện tích: 282,2m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV480330, số vào sổ cấp GCN: CS05241 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 09/12/2020 và đăng ký biến động ngày 20/3/2023, mang tên bà Châu Thị Mỹ Dung và ông Trần Quốc Toàn, để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 34/2023/HĐTC ngày 20/3/2023 đã được ký kết giữa Ông Trần Quốc T và bà Châu Thị Mỹ D với Ngân hàng S.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Ông Trần Quốc T và bà Châu Thị Mỹ D phải chịu tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là: 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*). Ông Trần Quốc T và bà Châu Thị Mỹ D phải hoàn trả lại cho Ngân hàng S số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) mà Ngân hàng đã nộp tạm ứng theo Biên bản giao nhận chi phí tố tụng giữa Tòa án với Ngân hàng vào ngày 16/12/2023.

Về án phí KDTM sơ thẩm: Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Trần Quốc T và bà Châu Thị Mỹ D phải chịu 47.269.209 đồng (*bằng chữ: Bốn mươi bảy triệu, hai trăm sáu mươi chín nghìn, hai trăm lẻ chín đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm

Hoàn trả lại cho Ngân hàng S số tiền 16.575.000 đồng (*Mười sáu triệu, năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0000580 ngày 24/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp. Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Thị Bình